

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 213/2017/HSPT
Ngày 25-10-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

Các Thẩm phán: Ông **Đặng Văn Mạnh**
Ông **Trần Đình Quảng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Loan** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hữu Đãi Em** - Kiểm sát viên.

Ngày 25/10/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 191/2017/HSPT ngày 03/10/2017 đối với bị cáo Võ Trường S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2017/HSST ngày 09/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **Võ Trường S**, sinh ngày 21/11/1979 tại Quảng Nam; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ xx, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng; Số CMND: 201377xxx; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Võ Đăng N (s) và bà Nguyễn Thị L (s); Có vợ là Hồ Thị Bích N (đã ly hôn); Tiền án, tiền sự: Chưa; Nhân thân: Năm 2010 bị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở xã hội Bàu Bàng Tp Đà Nẵng; Bị bắt tạm giam ngày 22/3/2017. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 09/02/2017, Đoàn Công D điện thoại cho Võ Trường S hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng và S đồng ý. S chạy xe đến kiệt trên đường N (quận H, Tp Đà Nẵng) gặp một người phụ nữ tên Th (chưa rõ lai lịch) mua ma túy với giá 300.000 đồng rồi chạy về đường Ng, quận S để giao ma túy cho D, trên đường đi S dừng xe chia gói ma túy vừa mua làm 02 phần, một phần bán cho D lấy 200.000 đồng, một phần S giữ lại để sử dụng.

Đến khoảng 15h ngày 09/02/2017, D lại gọi điện cho S hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng, S chạy đến kiệt N gặp người phụ nữ tên Th mua 500.000 đồng ma túy rồi chia ra một phần để bán cho D. Khoảng 15 giờ 40 phút, khi D và S đang giao dịch mua

bán thì bị lực lượng công an phường A, quận S bắt quả tang thu giữ 02 gói nylon bên trong chứa chất bột màu trắng (ký hiệu K) là Heroin có trọng lượng 0,355 gam.

Tại Bản án sơ thẩm số 77/2017/HSST ngày 09/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS

Xử phạt: Võ Trường S 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/3/2017.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, phần án phí và thông báo quyền kháng cáo bản án.

Ngày 10/9/2017, bị cáo Võ Trường S có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo Võ Trường S có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và nằm trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ. Xét nội dung đơn kháng cáo thì thấy: Bị cáo S đã có hành vi nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy nên Bản án sơ thẩm số 77/2017/HSST ngày 09/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội. Bản án sơ thẩm cũng đã xem xét mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Trường S 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Võ Trường S cũng thừa nhận Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự là đúng và bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét kháng cáo của bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Trường S cũng khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định: Vào khoảng 15 giờ ngày 09/02/2017, khi Võ Trường S đang bán ma túy cho Đoàn Công D với giá 200.000 đồng thì bị lực lượng công an phường A, quận S bắt quả tang thu giữ 02 gói Heroin có trọng lượng 0,355 gam. Trước đó vào sáng 09/02/2017, Võ Trường S cũng đã bán cho D 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Do đó, Bản án sơ thẩm số 77/2017/HSST ngày 09/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã xét xử bị cáo Võ Trường S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng đúng tội.

Xét kháng cáo của bị cáo Võ Trường S: Hội đồng xét xử xét thấy hành vi . Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo phạm tội nhiều lần, bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đồng thời áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 07 năm 06 tháng tù là phù hợp. Các quyết định của Bản án sơ thẩm là có căn cứ pháp luật. Do đó, căn cứ vào Điểm a Khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Trường S, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Trường S, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS

Xử phạt: **Võ Trường S 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/3/2017.

2. Về án phí: Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Võ Trường S phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV CATPĐN (PV27);
- VKSND quận Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà;
- TAND quận Sơn Trà;
- Chi cục THA quận Sơn Trà;
- Sở tư pháp TPĐN;
- TB kết quả xét xử;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam CA.TPĐN
- Lưu: HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Cảnh